

Số: 16 /NQ-HĐND

Trà Câu, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/NQ - HĐND  
ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Trà Câu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG TRÀ CÂU  
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Kết luận số 3058-KL/TU ngày 20/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhân sự chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 – 2030; nhân sự chính quyền phường nhiệm kỳ 2021 – 2026 và 2026 – 2031; biên chế của hệ thống chính trị và Đại hội đại biểu lần thứ I nhiệm kỳ 2025 – 2030 đối với phường Trà Câu;*

*Căn cứ Kết luận số 03-KL/ĐU ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về thống nhất điều chỉnh biên chế công chức tại các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Hội đồng nhân dân phường và Ủy ban nhân dân phường năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Trà Câu về đề nghị thống nhất ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Trà Câu về việc giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức hành chính thuộc Hội đồng nhân dân phường và Ủy ban nhân dân phường năm 2025, cụ thể như sau:

**“Điều 1.** Quyết định giao 47 biên chế công chức, biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức hành chính thuộc Hội đồng nhân dân phường và Ủy ban nhân dân phường *(chi tiết có Phụ lục kèm theo)*”.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.
2. Các nội dung khác của Nghị quyết 08/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND phường Trà Câu không sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Trà Câu Khóa I, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2025./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- UBND, UBMTTQVN phường;
- Các Ban của HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Văn**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
PHƯỜNG TRÀ CẦU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### PHỤ LỤC

**Giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức hành chính thuộc HĐND phường và UBND phường năm 2025**  
(Kèm theo Nghị quyết số: 16 /NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của UBND phường Trà Cầu)

| TT | Cơ quan, tổ chức                     | Biên chế giao theo<br>Nghị quyết số 08/NQ-<br>HĐND ngày<br>01/7/2025 của Hội<br>đồng nhân dân<br>phường Trà Cầu |              | Biên chế Cán bộ, công<br>chức, viên chức đề<br>nghị điều chỉnh |           | Ghi chú<br>(tăng (+),<br>giảm (-) so<br>với Nghị<br>quyết số<br>08/NQ-<br>HĐND |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                      |                                                                                                                 |              | Cán bộ,<br>công chức                                           | Viên chức |                                                                                |
|    |                                      | Cán bộ,<br>công chức                                                                                            | Viên<br>chức |                                                                |           |                                                                                |
| 1  | Thường trực và các Ban<br>HĐND       | 3                                                                                                               | 0            | 3                                                              | 0         |                                                                                |
| 2  | Lãnh đạo UBND                        | 3                                                                                                               | 0            | 3                                                              | 0         |                                                                                |
| 3  | Văn phòng HĐND và<br>UBND            | 6                                                                                                               | 0            | 8                                                              | 0         | +2                                                                             |
| 4  | Phòng Kinh tế, Hạ tầng<br>và Đô thị  | 8                                                                                                               | 0            | 11                                                             | 0         | +3                                                                             |
| 5  | Phòng Văn hóa - Xã hội               | 7                                                                                                               | 0            | 9                                                              | 0         | +2                                                                             |
| 6  | Trung tâm Phục vụ hành<br>chính công | 12                                                                                                              | 0            | 5                                                              | 0         | -7                                                                             |
| 7  | Ban Chỉ huy quân sự<br>phường        | 3                                                                                                               | 0            | 3                                                              | 0         |                                                                                |
| 8  | Trung tâm Dịch vụ công               | 0                                                                                                               | 5            | 0                                                              | 5         |                                                                                |
|    | <b>Tổng cộng</b>                     | <b>42</b>                                                                                                       | <b>5</b>     | <b>42</b>                                                      | <b>5</b>  |                                                                                |